

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Phước Giang

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: ...NGUYỄN LUC... sinh năm: ...1965...

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: căn cước công dân số, ...0510617013512...

c) Địa chỉ ⁽⁴⁾: ...thôn Tân Hoà Thung, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): ...0367895943... Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: ...208...; 2.2. Tờ bản đồ số: ...34...

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾:xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi.....

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 288,0 m²; sử dụng chung:m²; sử dụng riêng:m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: ...Ôn + CN....., từ thời điểm: ...1990.....

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: ...Thửa đất đai.....

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: ...1/2 công thổ mua của ủy.....

.....Cao lương từ năm 1990 (có giấy Việt Nam.....

.....nước ta cấp), do sai lệch do "0" từ do.....

.....đến nay, (chợ ai thuê chấp, Cao hệ mới.....

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾:m².

d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾: m².

đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.

e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:

g) Năm hoàn thành xây dựng ⁽¹⁶⁾:

h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹⁸⁾: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ☐ chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐

d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽¹⁹⁾:

(1)

(2)

(3)

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phan Văn... ngày *15* tháng *10* năm *2015*
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Lúc
Nguyễn Lúc

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ☐; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyễn Thị Phụng	1968	CCCD	05168003930	10/6/2024	Cục QLHCVTTXH	
2	Nguyễn Lục	1965	CCCD	051065013512	3/01/2025	BCA	
3	Nguyễn Thị Hồng	1991	CCCD	051191003601	15/08/2022	CCS QLHCVTTXH	
4	Nguyễn Thị Diệp	2003	CCCD	051303008143	07/02/2022	CCS QLHCVTTXH	
5	Nguyễn Thị Kim Nhung	2008	CCCD	051308003432	05/11/2023	CCS QLHCVTTXH	
6	Nguyễn Thị Kim Chi	1995	CCCD	051195005367	16/08/2021	CCS QLHCVTTXH	
7							

Phan Thị..., ngày 10 tháng 10 năm 2025
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lục
Nguyễn Lục

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ
(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ: ...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: NGUYỄN LUC

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 957065013512

[07] Địa chỉ: Thị trấn Thới Thiệp - Phường Bàu

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố:

[10] Điện thoại: [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 208; Tờ bản đồ số: 34

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp: Kết Thới Thiệp

1.2.2. Phường/xã: Phước Bàu

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: Bà Rịa - Vũng Tàu

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Vị trí 15' 15' 15'

1.4. Mục đích sử dụng đất: ĐNT + CLN

1.5. Diện tích (m²): 288,0 m²

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà:

Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):2.2. Diện tích nhà (m²):Diện tích xây dựng (m²):Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Phước Thọ ngày 15 tháng 05 năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

+-

Gue
Nguyễn Lê

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:.....

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:[04] Họ và tên: **NGUYỄN LỤC**
[05] Ngày/tháng/năm sinh: **01/01/1985**
[06] Mã số thuế: **051065013512**
[07] Số CC/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): **051065013512**
[08] Ngày cấp: **10/01/2021** [09] Nơi cấp: **Cục CSQHCTT-XH**
[10] Địa chỉ cư trú:
[10.1] Số nhà: [10.2] Đường/phố:
[10.3] Tổ/thôn: **Kim Thanh Thuận** [10.4] Phường/xã/thị trấn: **Phước Gray**
[10.5] Quận/huyện: [10.6] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**
[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế:
[12] Điện thoại:
2. Đại lý thuế (nếu có):.....
[13] Tên đại lý thuế:..... [14] Mã số thuế:..... [15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:
Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:			[16] Thông tin người sử dụng đất:	
STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/ Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ

[17] Địa chỉ thửa đất:
[17.1] Số nhà: [17.2] Đường/ phố:
[17.3] Tổ/thôn: **Kim Thanh Thuận** [17.4] Phường/xã/thị trấn: **Phước Gray**
[17.5] Quận/huyện: [17.6] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**
[18] Là thửa đất duy nhất: ☐
[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):
[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐
[20.1] Số giấy chứng nhận: [20.2] Ngày cấp: / / [20.3] Thửa đất số: **208**
[20.4] Tờ bản đồ số: **34** [20.5] Diện tích: **1000** [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: **ĐNT**
[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: **m²**
[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: **m²**
[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:
[21.3] Hạn mức (nếu có): [21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:
[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐
[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: [23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:.....

4] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:
4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):
[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ: Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./
NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

Phước Giang, ngày tháng năm 2025
**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Lục
Nguyễn Lục

II. PHÂN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên:

[28] Ngày/tháng/năm sinh:

[29] Mã số thuế:

[30] Số CC/Hộ chiếu/CCCD:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[31] Ngày cấp:

[32] Nơi cấp:

2. Thừa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ: [33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố: [33.3] Tổ/thôn:

[33.4] Phường/xã/thị trấn: [33.5] Quận/huyện: [33.6] Tỉnh/Thành phố:

[34] Đã có giấy chứng nhận:

☐

[34.1] Số giấy chứng nhận:

[34.2] Ngày:

/

/

[34.3] Thừa đất số:

[34.4] Tờ bản đồ số:

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

m²

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận:

☐

[5.1] Diện tích:

[35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng:

[40] Hạn mức tính thuế: [41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng:

[41.2] Tên đường/vùng:

[41.3] Đoạn đường/khu vực:

[41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng:

[41.6] Giá đất:

[41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

đ/m².

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh) Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ: 5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định: [49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng: [51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm: [52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

Phước Giang, ngày tháng năm 2025.
CV PHÒNG KINH TẾ XÃ/PHƯỜNG
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH UBND XÃ/PHƯỜNG
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN ĐỂ ĐĂNG KÝ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG LẦN ĐẦU CHO HỘ GIA ĐÌNH

Kính gửi: UBND xã Phước Giang.

Hôm nay, vào ngày 21 tháng 10 năm 2025, tại nhà Nguyễn Lục, thôn Kim Thành, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Thành phần.

Chúng tôi gồm có:

- (1) ... Nguyễn Lục, sinh năm 1965, CCCD số 05.1.06.501.3512
- (2) ... Nguyễn Thị Đông, sinh năm 1991, CCCD số 05.11.9100.3601
- (3) ... Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1968, CCCD số 05.11.6800.9730
- (4) ... Nguyễn Thị Diệp, sinh năm 2003, CCCD số 05.13.03.00.8143
- (5) ... Nguyễn Thị Kim Nhung, sinh năm 2008, CCCD số 05.13.08.00.3432
- (6) ... Nguyễn Thị Kim Chi, sinh năm 1995, CCCD số 05.11.9500.5367
- (7) ..., sinh năm ..., CCCD số ...
- (8) ..., sinh năm ..., CCCD số ...

Để thuận tiện trong việc đứng tên kê khai trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu theo quy định của pháp luật, nay chúng tôi thống nhất cử ông(bà) ... Nguyễn Lục, sinh năm 1965, CCCD số 05.1.06.501.3512, địa chỉ thường trú: Thôn Kim Thành, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi đại diện đứng tên kê khai để đăng ký cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với thửa đất 20P.. tờ bản đồ số 34..

Chúng tôi cam kết:

- Việc kê khai các thành viên nêu trên là hoàn toàn đúng sự thật, chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai như trên là hoàn toàn đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê khai này.

THÀNH VIÊN THAM DỰ

Đông
Nguyễn Thị Đông

Lục
Nguyễn Lục

Chi
Nguyễn Thị Kim Chi

Phương
Nguyễn Thị Phương

Diệp
Nguyễn Thị Diệp

Nhung
Nguyễn Kim Nhung



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: **051065013512**

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN LỤC

Ngày sinh / Date of birth: **01/01/1965**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence:

Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Có giá trị đến:
Date of expiry **01/01/2025**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: **051168009730**

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN THỊ PHUỜNG

Ngày sinh / Date of birth: **01/01/1968**

Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Hành Trung, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence:

Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Có giá trị đến:
Date of expiry **01/01/2028**

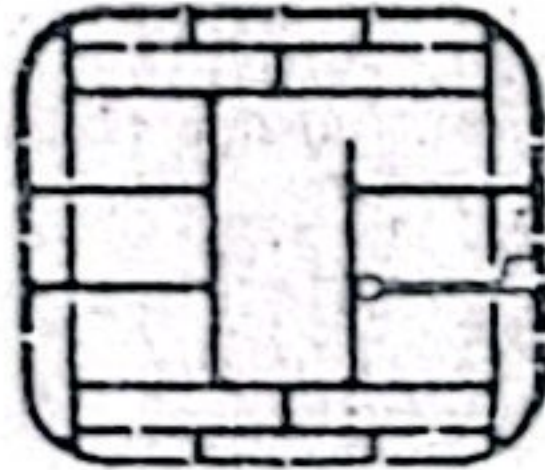


Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:

Nốt ruồi nổi cánh mũi phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 10/06/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Phạm Công Nguyên

IDVNM1680097300051168009730<<6
6801014F2801016VNM<<<<<<<<<<<<2
NGUYEN<<THI<PHUONG<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: **051303008143**

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN THỊ ĐIỆP Y

Ngày sinh / Date of birth: **28/09/2003**

Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence:

Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

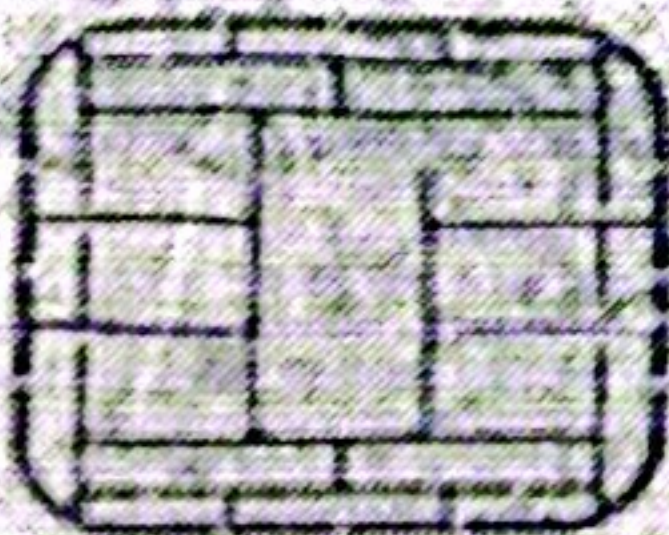
Có giá trị đến: **28/09/2028**
Date of expiry

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:

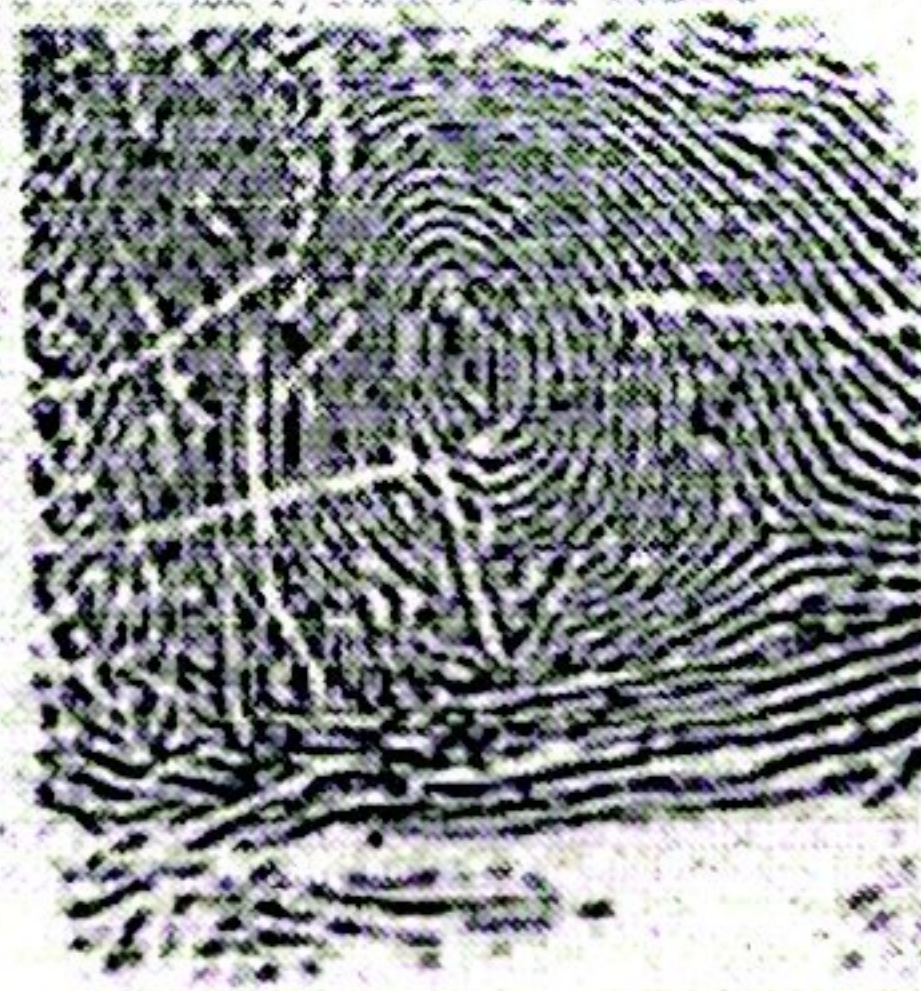
Seo thẳng 0,5cm c 4cm sau mép
phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **07/02/2022**

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATION MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái
Left index finger



Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM3030081434051303008143<<0
0309286F2809285VNM<<<<<<<<<<<4
NGUYEN<<THI<DIEP<Y<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **051191003601**

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN THỊ ĐÔNG

Ngày sinh / Date of birth: **10/06/1991**

Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence:

Hành Dũng, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Có giá trị đến **10/06/2031**
Date of expiry

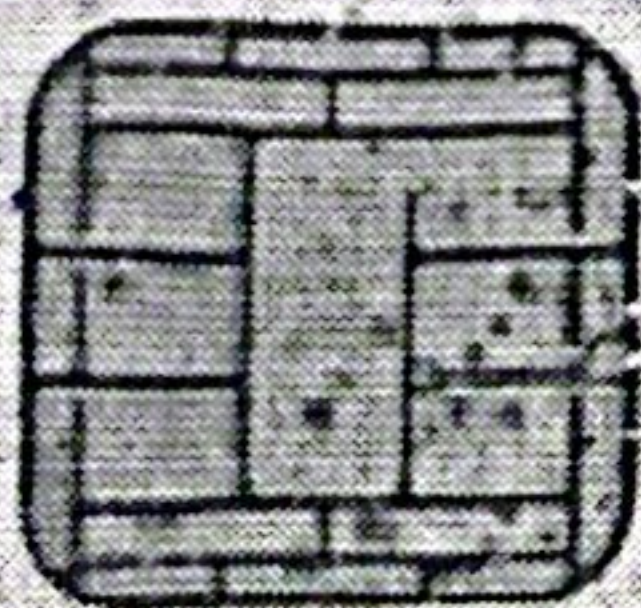
Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:

Seo chấm C: 2cm sau cánh mũi

phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **15/08/2022**

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái
Left index finger



Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM1910036011051191003601<<7
9106101F3106109VNM<<<<<<<<<<6
NGUYEN<<THI<DONG<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **051308003432**

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN KIM NHƯỜNG

Ngày sinh / Date of birth: **25/12/2008**

Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence:

Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

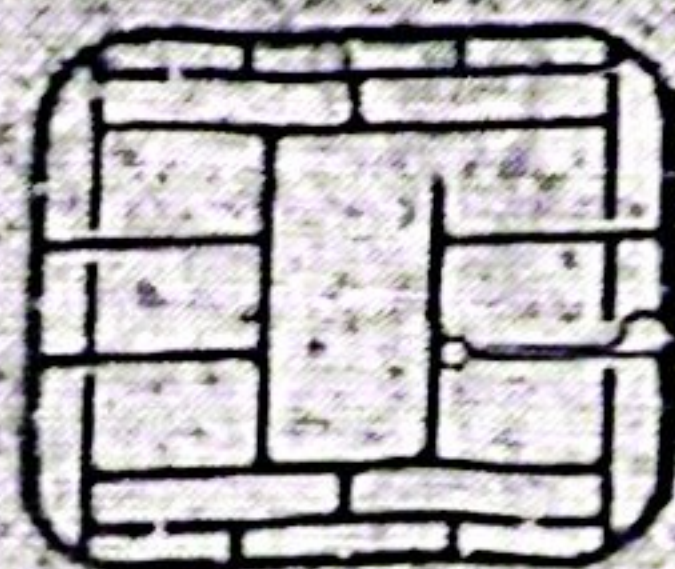
Có giá trị đến **25/12/2033**
Date of expiry

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:

Sẹo chàm C: 2cm trên sau mép
phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **05/01/2023**

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Nguyễn Quốc Hùng

IDVNM3080034321051308003432<<7

0812250F3312256VNM<<<<<<<<<<<6

NGUYEN<<KIM<NHUONG<<<<<<<<<<<<<

K

L

:

"

Enter



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: 051195005367

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN THỊ KIM CHI

Ngày sinh / Date of birth: 16/07/1995

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: Phú Vinh Tây

Thị trấn Chợ Chùa, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

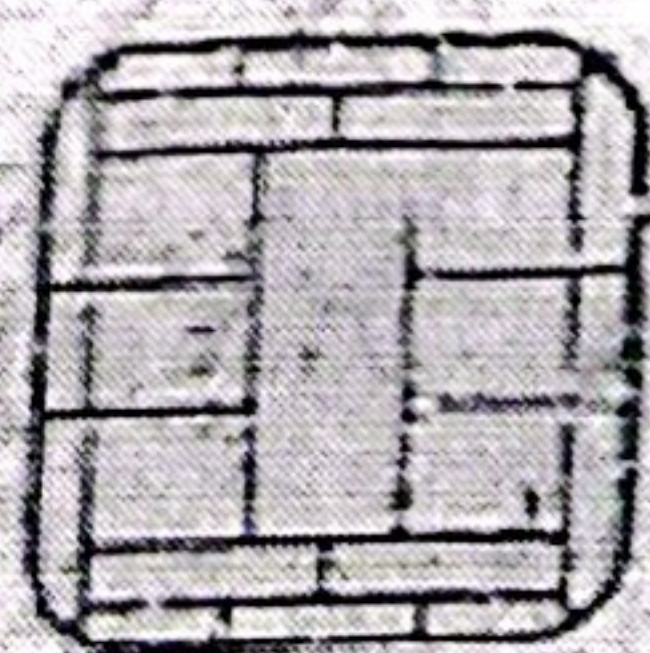
Hộ giá bị đến 16/07/2035
Date of expiry

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:

Nốt ruồi nổi c 1cm dưới sau đuôi

mắt trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 16/08/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái

Left index finger



Ngón trỏ phải

Right index finger

IDVNM1950053670051195005367<<6
9507166F3507164VNM<<<<<<<<<<<8
NGUYEN<<THI<KIM<CHI<<<<<<<<<<<<<